TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯƠNG MỸ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** *****	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *****
Số: 124/2020/QĐST-DS	*Chương Mỹ, ngày 30 tháng 10 năm 2020*

Q ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị Q 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **22** tháng **10** năm **2020** về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải Q toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 128/2020/TLST–DS ngày 07 tháng 10 năm 2020.*

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải Q toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07** ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Q ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNK *(gọi tắt là Ngân hàng E).*

Trụ sở: Tầng 8 tòa nhà Vincom Center, số 72 LTT, phường B, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn Q – Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Ngân hàng E.

Ông Lê Văn Q ủy quyền cho bà Nguyễn Thị H – Cán bộ tổ xử lý nợ khu vực miền Bắc *(theo Giấy ủy quyền số 414/2016/EIB/UQ-TGĐ ngày 14/7/2016).*

**** Bị đơn:*** Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1958.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Số 63B, Tổ 4, khu XH, thị trấn XM, huyện C, Thành phố Hà Nội.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 56, Tổ 1, khu XH, thị trấn XM, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Hiện cư trú tại: Số 50, Tổ 1, khu XH, thị trấn XM, huyện C, Thành phố Hà Nội.

Anh Nguyễn Ngọc L ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Th (theo Giấy ủy quyền lập tại Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền còn nợ và trách nhiệm trả nợ:

Theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 1703-LAV-201102045 ngày 18/5/2011 *(sau này được sửa đổi, bổ sung bằng Biên bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng kiêm Khế ước nhận nợ ngày 16/12/2011 và Biên bản sửa đổi (lần 2), bổ sung Hợp đồng tín dụng số 1703-LAV-201102045 ngày 18/5/2011);* Khế ước nhận nợ số 1703-LDS-201102243 ngày 26/9/2012 được ký kết giữa bà Nguyễn Thị Th với Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNK: Bà Nguyễn Thị Th còn nợ và có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNK số tiền tạm tính đến hết ngày 21/10/2020 số tiền là: **10.894.403.042** đồng *(Bằng chữ: Mười tỷ, tám trăm chín mươi tư triệu, bốn trăm L ba nghìn, không trăm bốn mươi hai đồng)*. Trong đó Nợ gốc: **3.795.200.000** đồng; nợ lãi trong hạn là 1.191.895.175 đồng; nợ lãi quá hạn là 5.907.307.867 đồng.

Bà Nguyễn Thị Th phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 22/10/2020 theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số 1703-LAV-201102045 ngày 18/5/2011 *(sau này được sửa đổi, bổ sung bằng Biên bản sửa đổi, bổ sung Hợp đồng tín dụng kiêm Khế ước nhận nợ ngày 16/12/2011 và Biên bản sửa đổi (lần 2), bổ sung Hợp đồng tín dụng số 1703-LAV-201102045 ngày 18/5/2011)* Khế ước nhận nợ số 1703-LDS-201102243 ngày 26/9/2012 cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNK.

2.2. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trường hợp bà Nguyễn Thị Th không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNK thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNK có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án Dân sự có Th quyền tiến hành kê biên, phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNK. ***Cụ thể các tài sản sau:***

***** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 166, tờ bản đồ số 41, địa chỉ: khu XM, thị trấn XM, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội *(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 515174, số vào sổ cấp GCN: 0389 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 17/5/2011)* mang tên bà **Nguyễn Thị Th**.

Để thu hồi số tiền nợ tạm tính đến hết ngày 21/10/2020 số tiền là: **5.123.605.390** đồng *(Bằng chữ: Năm tỷ, một trăm hai mươi ba triệu, sáu trăm L năm nghìn, ba trăm chín mươi đồng).* Trong đó Nợ gốc: 1.784.871.287 đồng; nợ lãi trong hạn là 560.544.760 đồng; nợ lãi quá hạn là 2.778.189.343 đồng và khoản tiền lãi phát sinh theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số 1703-LAV-201102045 ngày 18/5/2011 và Khế ước nhận nợ số 1703-LDS-201102243 ngày 26/9/2012 kể từ ngày 22/10/2020.

***** Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 17, tờ bản đồ số 28, địa chỉ tại: tổ 1, khu XH, thị trấn XM, huyện C, Thành phố Hà Nội *(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BG 515175, số vào sổ cấp GCN: 0387 do UBND huyện Chương Mỹ cấp ngày 17/5/2011)* mang tên ông **Nguyễn Ngọc L**.

Để thu hồi số tiền nợ tạm tính đến hết ngày 21/10/2020 số tiền là: **5.770.797.652** đồng *(Bằng chữ: Năm tỷ, bảy trăm bảy mươi triệu, bảy trăm chín mươi bảy nghìn, sáu trăm năm mươi hai đồng).* Trong đó Nợ gốc: 2.010.328.713

đồng; nợ lãi trong hạn là 631.350.415 đồng; nợ lãi quá hạn là 3.129.118.524 đồng. và khoản tiền lãi phát sinh theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng từng lần số 1703-LAV-201102045 ngày 18/5/2011 và Khế ước nhận nợ số 1703-LDS-201102243 ngày 26/9/2012 kể từ ngày 22/10/2020.

Theo đó: Bà Nguyễn Thị Th, anh Nguyễn Ngọc L cùng những người đang sinh sống trên thửa đất *(nếu có phát sinh thêm)* đồng ý bàn giao tài sản thế chấp để thi hành án.

Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà Nguyễn Thị Th tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNK. Nếu số tiền thu được từ bán/xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà Nguyễn Thị Th vẫn phải có nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNK.

2.3. Về án phí:

+ Bà Nguyễn Thị Th tự nguyện chịu án phí Dân sự sơ Th là **59.447.202** đồng *(Bằng chữ: Năm mươi chín triệu, bốn trăm bốn mươi bảy nghìn, hai trăm L hai đồng).*

+ Ngân hàng Thương mại Cổ phần XNK được hoàn trả số tiền **59.000.000** đồng *(Bằng chữ: Năm mươi chín triệu đồng)* dự phí đã nộp (*theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0010082 ngày 05 tháng 10 năm 2020*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Q định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Q định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc Th.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TH PHÁN

Nguyễn Hoàng Long